

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-PT

Ngày: 26-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Nguyên

Các Thẩm phán: Ông Lý Thành Lê

Ông Phạm Hữu Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2018/TLPT-HS ngày 19/9/2018 đối với bị cáo Đặng Tiến Dũng, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2018/HS-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum

- Bị cáo có kháng cáo: Đặng Tiến D(tên gọi khác: không), sinh năm 1976 tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký HKTT: Thôn An Kim, xã G, huyện T, tỉnh N; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 03, thị trấn Plei K, huyện H, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Vũ Lực (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh Xuân, sinh năm 1947; Có vợ tên là Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1982 (Đã ly hôn) và 02 con là Đặng Khắc Huy, sinh năm: 2000 và Đặng Hà Giang, sinh năm 2008; Gia đình bị cáo có 05 người con bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt bị cáo Đặng Tiến D 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/01/2018, Hồ Ngọc Diễm nhận điện thoại của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch, số thuê bao 0979462625) hỏi mua pháo với số lượng 20 (hai mươi) hộp pháo loại 49 viên và 05 bì pháo bi. Sau đó Diễm gọi điện thoại cho Đặng Tiến Dĩnh mua số lượng pháo trên thì Dĩnh trả lời chỉ có 20 hộp pháo hình vuông bên ngoài có dán giấy màu in dòng “BILLION TIME” bên trong mỗi hộp có 49 viên liên kết với nhau, bán với giá 520.000đ/hộp, tổng số tiền 20 hộp là 10.400.000 đồng, nguồn gốc số pháo này, Dĩnh mua của một số đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực cửa khẩu quốc tế Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Tiếp theo Diễm gọi điện cho Trương Thanh Quý hỏi Quý có bán pháo bi không, thì Quý trả lời có bán, giá 350.000 đồng/bì và Diễm mua của Quý 05 bì pháo bi gửi xe khách về huyện K Rông Buk, tỉnh Đắk Lắk với giá tiền thuê vận chuyển là 1.000.000 đồng, Quý đồng ý và nói hiện chưa có xe để gửi, khi nào có xe sẽ đến lấy pháo đi gửi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/01/2018, Quý gọi điện thoại cho Diễm nói sẽ đến lấy pháo đi gửi, Sau đó Quý gọi điện cho Nguyễn Quốc Quỳnh nói đến nhà Diễm tại tổ dân phố 03, thị trấn P Lei Kần, huyện Ngọc Hồi để chở pháo về nhà Quý. Khi Quỳnh đến nhà Diễm thì Diễm có giao cho Quỳnh 01 thùng xốp bên trong có chứa 20 hộp pháo đã mua của Dĩnh Trước đó và 1.000.000 đồng tiền thuê Quý vận chuyển pháo gửi xe khách về huyện K Rông Buk, tỉnh Đắk Lắk, còn 1.750.000 đồng tiền Diễm mua 05 bì pháo của Quý khi nào xong việc Quý sẽ thanh toán. Sau khi nhận thùng pháo và tiền, Quỳnh chở số pháo về tại nhà Quý và đưa số tiền 1.000.000 đồng Diễm thuê vận chuyển pháo cho Quý. Sau đó Quý đóng kèm 05 bì pháo bi loại 100 viên/bì mà Quý mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) ở cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, huyện Ngọc Hồi với giá 350.000 đồng/bì, đến khoảng 18 giờ ngày 13/01/2018 Quý gọi điện cho nhà xe Cao Nguyên chạy tuyến Hà Nội – Đắk Lắk để gửi thùng pháo. Đến khoảng 03 giờ 00 phút sáng ngày 14/01/2018 xe khách loại đường nằm đến và dừng trước nhà Quý, sau đó Quý mang thùng pháo bỏ vào cốp xe khách và thanh toán cước phí vận chuyển cho nhà xe 300.000 đồng và 01 phong bì có ghi số điện thoại người nhận pháo ở huyện K Rông Buk, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 14/01/2018, nhà xe gọi điện cho Quý nói không nhận vận chuyển thùng pháo nữa và để lại quán nước gần bùng binh cầu Đắk BLa, thành phố Kon Tum. Sau đó Quý thuê Quỳnh đến địa chỉ trên để nhận thùng pháo và vận chuyển về Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum để trả cho Diễm với giá tiền thuê vận chuyển là 500.000 đồng, khi nào xong việc quý sẽ thanh toán cho Quỳnh. Khoảng đến 09 giờ ngày 14/01/2018,

Quỳnh đến quán nước gần bùng binh cầu Đắc Bla, thành phố Kon Tum nhận lại thùng pháo, trong lúc Quỳnh đang vận chuyển pháo lên xe khách thì bị lực lượng Công an thành phố Kon Tum tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ 05 bì chứa viên hình cầu (dạng quả pháo hình tròn), trên thân có đoạn liên kết với đoạn dây màu xanh, mỗi bì chứa 100 viên và 20 hộp hình vuông, bên ngoài mỗi hộp dán giấy màu có in dòng chữ “MILLON TIME”, bên trong mỗi hộp có 49 ống giấy hình trụ tròn liên kết với nhau được đóng trong thùng xốp màu trắng; 01 điện thoại di động NoKiA 105 màu đen gắn thẻ sim số thuê bao 0941.393.622 đã qua sử dụng của Nguyễn Quốc Quỳnh.

Kết luận giám định số: 99/KLGĐ ngày 18/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

+ 05 bì nilon, mỗi bì chứa 100 vật hình cầu bằng nhựa đều có gắn đoạn dây màu xanh (ký hiệu M1) trong bao xác rắn thứ nhất gửi giám định có chứa thuốc pháo, là pháo nổ, có tổng khối lượng 2,5 kg, khi đốt có gây tiếng nổ.

+ 20 hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có 49 vật hình trụ liên kết với nhau (ký hiệu M2) trong bao xác rắn thứ hai gửi giám định có thuốc pháo, là pháo hoa, có tổng khối lượng 32,9 kg, khi đốt có tiếng nổ.

Căn cứ Công văn số 275/CV41-C44, ngày 01/02/2018 của Tổng cục Cảnh sát – Bộ Công an, xét thấy kết luận giám định số 99/KLGĐ ngày 18/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận nhưng chưa rõ. Ngày 02/3/2018, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có kết luận giám định số 146/C54C-DD3, kết luận:

+ 17 khối hộp, vỏ ngoài bọc giấy màu in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp gồm 49 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau và 03 khối, mỗi khối gồm 21 vật hình trụ vỏ giấy màu nâu được liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ);

+ 450 vật cầu vỏ nhựa, trên mỗi vật có gắn đoạn dây màu xanh đều là pháo nổ.

Với nội dung trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum đã quyết định.

Tuyên bố bị cáo Đặng Tiến D phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Tiến D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Hồ Ngọc Diễm, Trương Thanh Quý, Nguyễn Quốc Quỳnh, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/8/2018 bị cáo Đặng Tiến Dũng kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo với các lý do: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thật thà khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là lao động chính trong gia đình; Gia đình bị cáo có công với cách mạng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa hôm nay cũng như căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Tiến Dũng, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 12 giờ ngày 10/01/2018 bị cáo Đặng Tiến Dũng đã có hành vi bán cho Hồ Ngọc Diễm 32,9kg pháo nổ với giá 10.400.000 đồng. Với hành vi trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2018/HS-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đặng Tiến D 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*” là có căn cứ.

[2]. Xét các lý do trong đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Tiến Dũng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Với lý do trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thật thà khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình thấy: Cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo là lao động chính trong gia đình thấy: Gia đình bị cáo có 05 người con mẹ già còn có các anh, em khác chăm sóc không riêng bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có hai con theo như Bản án số 113 ngày 04/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi thì giao con Đặng Khắc Huy cho bị cáo nuôi dưỡng, nhưng đến bây giờ cháu đã đủ 18 tuổi. Như vậy bị cáo không phải lao động chính trong gia đình.

Gia đình bị cáo có công với cách mạng thấy: Mặc dù, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có xuất trình thêm Huân chương kháng chiến hạng 3 của mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Thanh Xuân thể hiện gia đình có công với cách mạng. Bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đặng Tiến D15 (Mười lăm) tháng tù

là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên cấp phúc thẩm giữ nguyên án sơ thẩm về mức hình phạt.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có một tiền án tại Bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt bị cáo Đặng Tiến D13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng) về tội “Đánh bạc”. Chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội buôn bán hàng cấm đây là tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 6 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì những trường hợp không cho hưởng án treo trong đó có trường hợp tái phạm.

Như vậy, bị cáo trước đó đã phạm tội và bị xử phạt nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân lại tiếp tục phạm tội nên mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 (Mười lăm) tháng tù, không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

Do đó, cấp phúc thẩm không sửa bản án sơ thẩm để cho bị cáo được hưởng án treo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Tiến Dũng giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 02/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Tiến D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 và 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đặng Tiến Dũng phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Về các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26/10/2018).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TANDTP. Kon Tum;
- VKSNDTP. Kon Tum;
- VKS tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Công an TP. Kon Tum;
- Chi cục THADSTP. Kon Tum;
- UBND thị trấn Plei Kần;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Nguyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

